UNIT 1. LIFE STORIES WE ADMIRE

Tải trọn bộ tài liệu vui lòng liên hệ trang chuyenanhvan.com hoặc Zalo 0388202311

A. LÝ THUYẾT I. VOCABULARY 1. VOCABULARY

No.	Word	Part of speech	Pronunciation	Meaning
1.	account	(n)	/əˈkaʊnt/	bån ghi lại
2.	army	(n)	/'a:mi/	quân đội
3.	attack	(n/v)	/əˈtæk/	cuộc tấn công/ tấn công
4.	battle	(n)	/ˈbætəl/	chiến trường
5.	biography	(n)	/baɪˈɒɡrəfi/	tiểu sử
6.	blockbuster	(n)	/ˈblɒkˌbʌstə/	bom tấn
7.	childhood	(n)	/ˈtʃaɪldhʊd/	thời thơ ấu
8.	death	(n)	/deθ/	cái chết
9.	diary	(n)	/ˈdaɪəri/	nhật ký
10.	electronics	(n)	/_elek'troniks/	thiết bị điện tử
11.	enemy	(n)	/'enəmi/	kẻ thù
12.	general	(n)	/ˈdʒenərəl/	vị tướng
13.	genius	(n)	/ˈdʒiːniəs/	thiên tài
14.	hero	(n)	/ˈhɪərəʊ/	anh hùng
15.	innovation	(n)	/ ınəˈveɪ∫³n/	sự đổi mới, sự cải tiến
16.	marriage	(n)	/ˈmærɪʤ/	cuộc hôn nhân
17.	medicine	(n)	/'medsən/	y học
18.	2	(n)	/ˈmɪlɪtəri/	quân đội
19.	minor	(n)	/ˈmaɪnə/	người vị thành niên
20.	navy	(n)	/'neɪvi/	hải quân
21.	phonograph	(n)	/ˈfəʊnəgrɑ:f/	máy hát, máy quay đĩa
22.	post	(n)	/pəʊst/	vị trí, chức vụ
23.	rule	(n/v)	/ru:l/	sự trị vì/ trị vì
24.	soldier	(n)	/ˈsəʊlʤə/	người lính
25.	statement	(n)	/'steitmənt/	lời tuyên bố
	surgeon	(n)	/ˈsɜ:ʤən/	bác sĩ phẫu thuật
27.	youth	(n)	/ju:θ/	tuổi trẻ
28.	accessible	(adj)	/əkˈsesəbəl/	có thể tiếp cận
29.	alive	(adj)	/əˈlaɪv/	còn sống
30.	ambitious	(adj)	/æmˈbɪʃəs/	hoài bão
31.	cutting-edge	(adj)	/ˈkʌtɪŋ/-/eʤ/	vượt trội
32.	dedicated	(adj)	/'dedikeitid/	tận tụy
33.	full-length	(adj)	/ˈfʊlˈleŋθ/	dài tập
34.	injured	(adj)	/ˈɪndʒəd/	bi thương
35.	inspiring	(adj)	/ınˈspaɪərɪŋ/	truyền cảm hứng
36.	lengthy	(adj)	/ˈleŋθi/	dài dòng

37.	powerful	(adj)	/ˈpaʊəfəl/	hùng mạnh
38.	touch-screen	(adj)	/tʌtʃ/-/skri:n/	màn hình cảm ứng
39.	visionary	(adj)	/ˈvɪʒənri/	có tầm nhìn
40.	well-educated	(adj)	/wel/-/'eczokeitid/	được giáo dục tốt
41.	admire	(v)	/ədˈmaɪ/	ngưỡng mộ
42.	bond	(v)	/bpnd/	kết thân (với ai)
43.	defeat	(v)	/dɪˈfiːt/	đánh bại
44.	diagnose	(v)	/ˈdaɪəgnəʊz/	chẩn đoán
45.	resign	(v)	/rıˈzaɪn/	từ chức

2. COLLOCATIONS/ PHRASES

No.	Word	Part of speech	Pronunciation	Meaning
46.	devote to	(v)	/dɪˈvəʊt/ /tuː/	cống hiến cho
47.	on top of the world	(phrase)	/ɒn/ /tɒp/ /ɒv/ /ðə/ /wɜ:ld/	rất vui sướng, hạnh phúc
	= on cloud nine		= /pn/ /klaʊd/ /naɪn/	
	= over the moon		= /ˈəʊvə/ /ðə/ /muːn/	
48.	biological parent	(adj-n)	/ baiə lockik l/ / peər nt/	cha mẹ ruột
49.	Communist Party of	(phrase)	/ˈkɒmjənɪst/ /ˈpɑːti/ /ɒv/	Đảng Cộng sản Việt Nam
	Viet Nam			
50.	field hospital	(np)	/fi:ld/ /ˈhɒspɪtəl/	bệnh viện dã chiến
51.	historical figure	(adj-n)	/hɪˈstɒrɪkəl/ /ˈfɪɡə/	nhân vật lịch sử
52.	human being	(np)	/ˈhjuːmən/ /ˈbiːɪŋ/	con người
53.	impressive	(adj-n)	/ımˈpresɪv/ /əˈtʃiːvmənt/	thành tích ấn tượng
	achievement			
54.	national hero	(adj-n)	/ˈnæʃənəl/ /ˈhɪərəʊ/	anh hùng dân tộc
55.	pancreatic cancer	(adj-n)	/ pæŋkri ˈætɪk/ / ˈkænsə/	ung thư tuyến tụy
56.	resistance war	(np)	/rɪˈzɪstəns/ /wɔ:/	cuộc kháng chiến
57.	war hero	(np)	/wɔ:/ /ˈhɪərəʊ/	anh hùng chiến tranh
58.	attend school/	(v-n)	/əˈtend/ /skuːl///ˈkɒlɪʤ/	đi học (trường đại học/ cao
	college			đẳng)
59.	be admired for	(phrase)	/bi:/ /ədˈmaɪəd/ /fɔ:/	được ngưỡng mộ vì
60.	be held in prison	(phrase)	/bi://held//ɪn//ˈprɪzən/	bị giam giữ trong tù
61.	do one's duty	(phrase)	/du:/ wʌnz /ˈdju:ti/	làm nhiệm vụ
62.	fight the disease	(phrase)	/faɪt/ /ðə/ /dɪˈziːz/	chống lại bệnh
63.	hold the record	(phrase)	/həʊld/ /ðə/ /ˈrekɔ:d/	giữ kỷ lục
64.	bond over	(vp)	/bɒnd/ /ˈəʊvə/	kết thân vì cái gì
65.	carry out	(vp)	/'kæri//aʊt/	tiến hành
66.	drop out (of)	(vp)	/drop//aʊt/ (/əv/)	bỏ học
67.	pass away	(vp)	/pa:s/ /əˈweɪ/	qua đời

3. WORD FORMATION

No.	Word	Part of speech	Pronunciation	Meaning
68.	adopt	(v)	/əˈdɒpt/	nhận nuôi
69.	adoption	(n)	/əˈdɒpʃ ^ə n/	việc nhận con nuôi
70.	animated	(adj)	/'ænımeıtıd/	hoạt hình
71.	animator	(n)	/ˈænɪmeɪtə/	nhà làm phim hoạt hình
72.	computer	(np)	/kəmˈpjuːtər/ / ænı	hoạt hình máy tính
	animation		'meı∫ ^ə n∕	

73.	computer-	(adj)	/kəmˈpjuːtər/-/	được vẽ trên máy tính
	animated		'ænımeıtıd/	
74.	contribute	(v)	/kənˈtrɪbju:t/	cống hiến
75.	contribution	(n)	/ kɒntrɪˈbjuːʃən/	sự cống hiến
76.	determination	(n)	/dɪˌtɜːmɪˈneɪʃən/	sự quyết tâm
77.	determined		/dɪˈtɜːmɪnd/	quyết tâm
78.	expand	(v)	/iks'pænd/	mở rộng
79.	expanding	(adj)	/iks'pændiŋ/	mở rộng
80.	poem	(n)	/ˈpəʊɪm/	bài thơ
81.	poetry	(n)	/ˈpəʊɪtri/	thơ ca

II. PRONUNCIATION

Âm /eɪ/ và /əʊ/

1. CÁCH PHÁT ÂM ÂM /ei/

Phát âm bằng cách đọc âm /e/ rồi chuyển dần sang âm /ı/.

Cách phát âm âm /e/

- Bước 1: Miệng mở tự nhiên theo chiều ngang.

- Bước 2: Lưỡi nâng lên độ cao vừa phải.

- Bước 3: Giữ nguyên vị trí hai môi và phát âm âm /e/ thật gọn trong thời gian ngắn hơn 1 giây.

Cách phát âm âm /ı/

- Bước 1: Đặt răng trên và dưới cách xa nhau một khoảng nhỏ. Đưa lưỡi lên trên một chút và ra phía trước, nhưng không chạm vào răng trên. Để lưỡi trong tư thế tự nhiên và thư giãn.

- Bước 2: Miệng mở rộng ra hai bên.

- Bước 3: Hãy để không khí thoát ra tự nhiên từ khe hở giữa răng và lưỡi và phát âm âm /ɪ/.

Một số từ <u>có chứa âm /ei/</u>

Từ	Phiên âm
n <u>a</u> vy	/'n <u>er</u> vi/
st <u>a</u> tement	/'st <u>er</u> tmənt/
anim <u>a</u> tor	/'ænım <u>er</u> tə/
film-m <u>a</u> ker	/fɪlm/-/'m <u>eɪ</u> kə/
dedic <u>a</u> ted	/'ded1k <u>er</u> t1d/

2. CÁCH PHÁT ÂM ÂM /əʊ/

Phát âm bằng cách đọc âm /ə/ rồi chuyển dần sang âm /ʊ/.

Cách phát âm âm /ə/

Bước 1: Mở miệng tự nhiên và thư giãn, giữ môi mở một chút.

Bước 2: Đặt lưỡi trong tư thế tự nhiên, đầu lưỡi chạm nhẹ vào chân răng hàm dưới.

Bước 3: Giữ nguyên vị trí lưỡi, phát âm âm /ə/ thật gọn trong thời gian ngắn hơn 1 giây.

Cách phát âm âm /ʊ/

Bước 1: Đặt lưỡi ở vị trí tự nhiên, môi hơi tròn và đẩy ra phía trước.

Bước 2: Phần cuống lưỡi được nâng lên trong khi phần đầu lưỡi hạ xuống.

Bước 3: Giữ nguyên vị trí lưỡi, phát âm âm /v/ thật gọn.

Một số từ <u>có chứa âm /əʊ/</u>

Từ	Phiên âm
her <u>o</u>	/ˈhɪə.r <u>əʊ</u> /
dev <u>o</u> te	/dɪˈv <u>əʊ</u> t/
ph <u>o</u> nograph	/ˈf <u>əʊ</u> .nə.grɑ:f/
diagn <u>o</u> se	/ daɪ.əgˈn <u>əʊ</u> z/
s <u>o</u> ldier	/ˈs <u>əʊ</u> l.dʒər/

Past simple and Past continuous (Quá khứ đơn và Quá khứ tiếp diễn) 1. PAST SIMPLE (QUÁ KHỨ ĐƠN)

a. Cách dùng:

STT	Cách dùng	Ví dụ
1.	Diễn tả một hành động đã xảy ra và kết	I read a story about Steve Jobs yesterday.
	thúc trong quá khứ	Hôm qua tôi đã đọc một câu chuyện về Steve Jobs.
2.	Diễn tả các hành động liên tiếp xảy ra	I went to the park, met my friend and then we
	trong quá khứ, các sự kiện chính trong câu	went to watch a movie about Steve Jobs together.
	chuyện	Tôi đến công viên, gặp bạn tôi và sau đó chúng tôi
		cùng nhau đi xem phim về Steve Jobs.
3.	Diễn tả một hành động xen vào một hành	Yesterday when I came home, my mother was
	động đang diễn ra trong quá khứ	reading a book about Dang Thuy Tram.
		Hôm qua khi tôi về nhà, mẹ tôi đang đọc cuốn
		sách về Đặng Thùy Trâm.

b. Công thức

- Câu khẳng định

Động từ to be	Động từ thường
S + was/ were + N/ Adj	S + V-ed/V2
- I / He / She / It / Danh từ số ít / Danh từ không	
đếm được + was	
- We / You / They / Danh từ số nhiều + were	

- Câu phủ định

Động từ to be	Động từ thường
S + was/ were not + N/ Adj	S + did not + V (nguyên thể)
was not = wasn't	did not = didn't
were not = weren't	

- Câu nghi vấn

Động từ to be	Động từ thường
Q: Was/ Were + S + N/ Adj?	Q: Did + S + V (nguyên thể)?
A: Yes, $S + was/were$.	A: Yes, $S + did$.
No, S + wasn't/ weren't.	No, $S + didn't$.

c. Dấu hiệu nhận biết

Trạng từ chỉ thời gian trong quá khứ:

- Yesterday, yesterday morning
- Last night/ week/ month/ year...
- A period + ago: two weeks ago, two days ago
- In January, in 1999, in the 1990s...
- On February 14th, May 5th 2000
- When + S + V: When I was a child
- For + a period: for a week, for two months

d. Regular verbs (Động từ có quy tắc)

Động từ có quy tắc là động từ tuân theo nguyên tắc thêm -ed vào đuôi động từ để tạo thành động từ thì quá khứ.

Một số nguyên tắc thêm -ed

- Động từ tận cùng là "e" chỉ cần thêm "d".

E.g.: hope => hoped; agree => agreed

- Nếu một động từ 1 âm tiết kết thúc bằng 1 phụ âm (trừ w, x, y), trước đó là 1 nguyên âm thì nhân đôi phụ âm cuối rồi thêm -*ed*.

E.g: stop => stopped, plan => planned - Nếu động từ 2 âm tiết kết thúc bằng phụ âm, trước đó là 1 nguyên âm, trọng âm của từ vào âm tiết thứ 2 thì nhân đôi phụ âm cuối rồi thêm *-ed*.

E.g.: regret => regretted; prefer => preferred

- Nếu động từ kết thúc bằng 1 phụ âm + "y" thì đổi "y" thành "i" rồi thêm -ed.

E.g.: study => studied; apply => applied

e. Irregular verbs (Động từ bất quy tắc)

- Động từ bất quy tắc là động từ **KHÔNG** tuân theo nguyên tắc thêm -ed vào đuôi động từ để tạo thành động từ ở thì quá khứ.

- Có hơn 300 động từ bất quy tắc

Một số động từ bất quy tắc thường gặp:

Động từ nguyên thể	Động từ ở quá khứ
beat	beat
become	became
break	broke
bring	brought
build	built
buy	bought
catch	caught
come	came
do	did
eat	ate
feel	felt
find	found
forget	forgot
get	got
grow	grew
have	had
hold	held
know	knew
leave	left
make	made

2. QUÁ KHỨ TIẾP DIỄN

a. Cách dùng

STT	Cách dùng	Ví dụ
1.	Diễn tả hành động đang xảy ra tại	I was watching a movie about Steve Jobs at 3 o'clock
	một thời điểm trong quá khứ	yesterday.
		Hôm qua tôi đang xem một bộ phim về Steve Jobs lúc 3 giờ.
2.	Diễn tả hành động đang xảy ra thì	Yesterday when I came home, my mother was reading a
	có hành động khác xen vào	book about Dang Thuy Tram. <i>Hôm qua khi tôi về nhà, mẹ</i>
		tôi đang đọc cuốn sách về Đặng Thùy Trâm.
3.	Diễn tả hành động lặp đi lặp lại	She was always making a noise when watching movies.
	trong quá khứ và làm phiền đến	Cô ấy luôn gây ồn ào khi xem phim.
	người khác - đi với "always"	
4.	Diễn tả bối cảnh của một câu	It was raining heavily outside. Jobs went out to meet his
	chuyện.	friends.

		Bên ngoài trời đã đang mưa rất to. Jobs đi ra ngoài để gặp bạn bè.
5.	Diễn tả ít nhất 2 hành động cùng xảy ra 1 lúc trong quá khứ	My dad was watching a documentary about war heroes when I was studying last night. Bố tôi đã đang xem một bộ phim tài liệu về các anh hùng chiến tranh khi tôi đã đang học bài tối qua.

b. Công thức

	S + was/ were + V-ing			
Khẳng định	- I / He / She / It / Danh từ số ít / Danh từ không đếm được + was + V-ing			
	- You / We / They / Danh từ số r	ıhiều + were + V-ing		
	S + was/ were + not + V-ing			
Phủ định	was not = wasn't			
	were not = weren't			
		Q: Was/ Were + S + V-ing?		
Nahi yấn	Câu hỏi Yes/ No	A: Yes, S + was/ were.		
Nghi vấn		No, $S + was/were + not$		
	Câu hỏi sử dụng từ hỏi Wh-	Wh-+was/were (not) + S + V-ing?		

c. Dấu hiệu nhận biết

- At + giờ trong quá khứ (at 8 p.m yesterday)
- At this time + thời gian quá khứ (at this time last week,...)
- In the past
- In + năm (in 2021,...)
- When, while

B. THỰC HÀNH

I. PRONUNCIATION

Task 1. Find the word whose underlined part differs from the other three in pronunciation in each of the following questions.

1. A. soldier	B. her <u>o</u>	C. adopt	D. diagnose
2. A. b <u>o</u> nd	B. dr <u>o</u> p	С. с <u>о</u> ру	D. devote
3. A. biogr <u>a</u> phy	B. animator	C. dedicated	D. s <u>a</u> les
4. A. phonograph	B. record	C. p <u>o</u> st	D. h <u>o</u> ld
5. A. res <u>ig</u> n	B. adm <u>i</u> re	C. biological	D. <u>i</u> nspiring
6. A. statement	B. attend	C. film-m <u>a</u> ker	D. determination
7. A. att <u>a</u> ck	B. marriage	C. n <u>a</u> vy	D. b <u>a</u> ttle
8. A. resistance	B. blockbuster	C. diagnose	D. disease
9. A. medicine	B. cancer	C. <u>c</u> ommunist	D. histori <u>c</u> al
10. A. hospi <u>t</u> al	B. mili <u>t</u> ary	C. animator	D. ambi <u>t</u> ious
-	_	-	—

Task 2. Find the word that differs from the other three in the position of stress in each of the following questions

ionowing questions.				
1. A. army	B. account	C. surgeon	D. navy	
2. A. devote	B. admire	C. attend	D. hero	
3. A. impressive	B. resistance	C. medicine	D. adoption	
4. A. diagnose	B. general	C. phonograph	D. achievement	
5. A. cancer	B. attack	C. disease	D. defeat	
6. A. accessible	B. historical	C. animator	D. biography	
7. A. enemy	B. computer	C. poetry	D. blockbuster	
8. A. military	B. animation	C. contribution	D. pancreatic	

9. A invent	B. resign	C. childhood	D. adopt
10. A. biological	B. innovation	C. electronics	D. determination

II. VOCABULARY

Task 1. Match the words/ phrases on the left with their meanings on the right.

1. diary	a. a country, or the armed forces of a country, that is at war with another country
2. death	b. a very smart person
3. youth	c. something that a person, company, etc. has done or finished successfully
4. genius	d. a book in which you write about your thoughts or feelings or what has happened
	each day
5. battle	e. a report or description of an event or experience
6. biography	f. the armed forces of a country
7. achievement	g. the life story of a person written by someone else
8. rule	h. the period of your life when you are young, or the state of being young
9. enemy	i. the end of life
10. account	j. controlling a country
11. military	k. a person who is admired for bravery or good qualities
12. hero	l. a fight between armed forces or two groups, often in a war

Task 2. Fill in each blank with a suitable phrase from Task 1. Make any changes if necessary.

Albert Einstein was a ______ who contributed to revolutionising physics.
 Reading the ______ of a great leader can inspire and motivate us.

- 3. The ______ plays a crucial role in safeguarding our country.
- 4. General Vo Nguyen Giap is a national ______ for his strategic military leadership in the Viet Nam War.
- 5. Anne Frank's provides personal of her life during the wartime.
- 6. Despite facing ______, the soldiers sacrificed for the freedom of their people.

7. The greatest of Uncle Ho was leading Viet Nam to independence.

8. During the war, we fought against a common ______ to protect our country.

9. Under the ______ of Catherine II, Russia had great developments in architecture and trade

10. In spite of facing many challenges, the brave soldiers won the and managed to protect their homeland.

11. In his , he dreamed of making a positive impact on the world.

Task 3. Complete each sentence below with a suitable verb from the box (change the form of the verb if necessary).

defeat	hold (x2)	adopt	admire	diagnose
resign	attend	fight	do	

1. After his parents died in an accident, a kind couple _____ him.

2. Skilled doctors can ______ illnesses early, increasing the chances of successful treatment.

3. During the Viet Nam War, the Vietnamese people united to foreign invaders.

4. People around the world ______ Ho Chi Minh for his leadership in Viet Nam's struggle for independence.

- 5. He from his position because of health issues in 2011.
- 6. After graduating from high school, she took a gap year before college.

- 7. Although he was ______ in prison for years, he never gave up fighting for justice.
- 8. She was attacked by the enemy when she was ______ her duty.
- 9. Steve Jobs tried to ______ cancer for several years before his death.
- 10. Walt Disney the record for both the most Academy awards and Oscars.

Task 4. Complete each sentence with one suitable phrase (change the form of the verb if necessary).

	pass away	carry out	bond over	devote to	drop out of	
1. I admire her because she her lifetime helping those in need.						
2. Despite facing challenges, she didn't school and pursued her education.					۱.	
3. He	3. He after a few years of suffering from a serious disease.					
4. Vo Thi Sau is a famous war heroine, who attacks against French soldiers in					ers in	
1984.	1984.					
5. He and	d his best friend_		their passion	for technology.		

Task 5. Match each word on the left with the word that has SIMILAR meaning on the right.

1. ambitious	a. hurt
2. injured	b. dedicated
3. inspiring	c. determined
4. impressive	d. modern
5. cutting-edge	e. remarkable
6. devoted	f. motivating

Task 6. Match each word on the left with the word that has OPPOSITE meaning on the right.

1. accessible	a. short
2. alive	b. weak
3. biological	c. dead
4. well-educated	d. unavailable
5. lengthy	e. uneducated
6. powerful	f. adopted

Task 7. Choose the correct word to complete each sentence.

1. The film became a *blockbuster / phonograph*, attracting millions of viewers worldwide.

2. Dang Thuy Tram was a/an *surgeon / army* who saved lots of people's lives during the *jungle /* resistance war against the US.

3. The establishment of *war heroes / field hospital* during the war provided crucial medical support to injured soldiers.

- 4. General Vo Nguyen Giap is a famous historical *post / figure* of Viet Nam.
- 5. Steve Jobs died of pancreatic *cancer / medicine* at the age of 56.
- 6. Walt Disney had a *powerful / biological* daughter and an adopted one.
- 7. Marie Curie earned two Nobel Prizes, which was a/an visionary / impressive achievement.
- 8. She was a *dedicated / accessible* person who devoted her life to helping the poor and sick.
- 9. Elon Musk's companies are known for their *cutting-edge / ambitious* technologies and innovations.
- 10. Her father died when she was a little child, so she had a very difficult marriage / childhood.

Task 8. Complete each sentence using the correct form of the word in brackets.

1. Walt Disney is one of the most well-known	in the world. (ANIMATED)
--	--------------------------

2. Queen Elizabeth I was known as a very ______ and intelligent person.

(DETERMINATION)

3. Steve Jobs made a great ______ to the development of technology. (CONTRIBUTE)
4. Wes Anderson is a master of both live-action and animation ______. (FILM-MAKER)

5. His parents were very poor so they had to give him	up for	(ADOPT)
6. "Sonnet 18" is a famous	written by William Shakespeare	e, the father of
modern English Literature. (POETRY)		
7. Toy Story is the first	film produced by Pixar Animat	tion Studios.
(COMPUTER ANIMATION)		
8. Catherine the Great, who ruled Russia from 1762 to	1796, helped to	Russian
Empire. (EXPANDING)		
III. GRAMMAR Task 1. Complete each sentence using the correct for	orm of the verb in brackets, using	past simple
tense or past continuous tense.		r r
1. Thomas Edison (invent)	the phonograph, an impressi	ve achievement
in 1877.		
2. The enemy forces (attack)	the army base while the s	soldiers (sleep)
3. Walt Disney (create)	_ Disneyland, a famous tourist attrac	ction, in 1955.
4. While Isaac Newton (sit)	under an apple tree, an apple (fall)
on his head, leading to	a series of thoughts about gravity.	
5. Steve Jobs (come up with)	the idea for the iPhone while	e he (go on)
a business trip.		
6. Angelina Jolie and Brad Pitt (adopt)	several children fro	om different
countries in the world.		
7. The soldiers (march)	through the jungle when they (end	counter)
the enemy.		
8. My family members (watch)	a film about a Vietnamese	national hero
at 10 a.m. yesterday.		

Task 2. Choose the correct word to complete each sentence.

1. While the war hero was telling / told his story, the audience were listening / listen attentively.

2. While Marie Curie *worked / was working* in her laboratory, she *made / was making* a ground-breaking discovery.

3. The filmmaker *was working / worked* tirelessly on his latest blockbuster film last year.

4. While the soldiers *fought / were fighting* in the jungle, their families *waited / were waiting* anxiously at home.

5. Alexander Graham Bell *invented / was inventing* the telephone when he *lived / was living* in Boston.

6. When he was at high school, he *developed / was developing* a passion for computer animation.

7. I *read / was reading* a book about Charles Dickens while my sister *watched / was watching* a documentary about Karl Marx.

8. Cleopatra VII *ruled / was ruling* Egypt from 51 BC to 30 BC, making it a rich nation.

Task 3. Mark the letter A, B, C or D to indicate the mistake in each of the following sentences and correct it.

1. Vo Thi Sau was caught while she carried out an attack against the enemy.

A. caught B. carried out C. attack D. enemy

2. While she was working as a surgeon in a field hospital, she was writing her diary.

A. While B. was working C. surgeon D. was writing

3. Catherine II was an <u>ambitious</u> person, who <u>was expanding</u> the <u>Russian</u> Empire while she <u>was ruling</u> Russia.

A. ambitiousB. was expandingC. RussianD. was ruling4. One of the national heroesI admire is Vo Thi Sau, who was fighting against the French bravely in the
late 1940s.

A. heroesB. admireC. was fightingD. bravely5. They didn't have a long marriage but they got divorced after 3 years of getting married.
A. didn't haveB. butC. gotD. married

IV. READING

Task 1. Read the following passage and mark the letter A, B, C or D to indicate the correct word or phrase that best fits each of the numbered blanks.

Vincent van Gogh was a well-known painter (1) _____ work is famous for its beauty, emotion and colour.

Van Gogh was born on March 30, 1853, in Groot-Zundert, Netherlands. At age 15, Van Gogh's family was struggling (2) ______, and he was forced to (3) ______ school and go to work. He got a job at his Uncle Cornells' art dealership, Goupil & cie. By this time, Van Gogh was fluent in French, German and English, as well as his native Dutch.

In June of 1873, Van Gogh was transferred to the Groupil Gallery in London. There, he fell in love with English culture. He visited art galleries in his spare time. He also fell in love with his landlady's daughter, Eugenie Loyer. When she refused his marriage proposal, Van Gogh (4) ______ a breakdown. He threw away all his books except for the Bible, and devoted his life (5) God.

In the fall of 1880, van Gogh decided (6) ______ to Brussels and become an artist. (7) ______ he had no formal art training, his brother Theo offered to support van Gogh financially. In

1885, he began work on what is considered to be his first masterpiece, "Potato Eaters".

Vincent van Gogh completed more than 2,100 works, consisting of 860 oil paintings and more than 1,300 watercolours, drawings and sketches. Several of his paintings now rank among the most expensive in the world. A (8) ______ of van Gogh's most well-known artworks include: *Starry Night* and *Sunflowers*. Van Gogh painted the *Starry Night* in the asylum where he (9) ______ in Saint-Rémy, France, in 1889, the year before his death. On July 29, 1890, Vincent van Gogh died in the arms of his brother Theo. He was only 37 years old.

Today, Vincent van Gogh is considered one of (10) ______ artists in human history, but he struggled with mental illness and remained poor and virtually unknown throughout his life.

Adapted from https://www.biography.com/artists/vincent-van-gogh

1. A. whose	B. who	C. of which	D. whom
2. A. financial	B. financially	C. finance	D. unfinancially
3. A. adopt	B. resign	C. attend	D. leave
4. A. was suffered	B. suffered	C. was suffering	D. has suffered
5. A. for	B. with	C. to	D. from
6. A. to moving	B. moving	C. to be moved	D. to move
7. A. Although	B. As	C. Therefore	D. But
8. A. some	B. lot	C. few	D. little
9. A. was stayed	B. was staying	C. had stayed	D. stays
10. A. the greatest	B. a greatest	C. the great	D. the most greatest

Task 2. Read the following passage and mark the letter A, B, C or D to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks.

Ho Chi Minh, real name Nguyen Tat Thanh (1890-1969), Vietnamese Communist leader and the principal force behind the Vietnamese struggle against French colonial rule. He was born on May 19, 1890, in the village of Kim Lien, Annam (central Viet Nam).

He attended school in Hue and (1) ______. In 1911, he was employed as a cook on a French steamship liner and thereafter worked in London and Paris. After World War I, (2) ______, he engaged in radical activities and was in the founding group of the French Communist party. When Japan occupied Viet Nam in 1941, he found a movement, popularly known as the Viet Minh, that fought the Japanese. In August 1945, when Japan was defeated, the Viet Minh proclaimed the Democratic Republic of Viet Nam (DRV) in Hanoi and Ho Chi Minh became president. The French were unwilling to grant

independence to their colonial subjects, and in late 1946 war (3) ______. For eight years, Viet Minh soldiers fought French troops in the mountains and rice paddies of Viet Nam, (4) in the decisive Battle of Dien Bien Phu in 1954. Subsequent negotiations at Geneva divided the country, with only the North assigned to the Viet Minh. The DRV, with Ho Chi Minh still president, devoted (5)

to constructing a Communist society in North Viet Nam. In the early 1960s, however, conflict occurred in the South, (6) . On Septembers, 1969, he died in Hanoi of heart failure. In his honor, afterthe Communist conquest of the South in 1975, Saigon was renamed Ho Chi Minh city. Ho Chi Minh was not only the founder of Vietnamese communism, he was the very soul of the revolution . His personal qualities of simplicity, integrity, and determination were widely and (7) admired, (8)

Adapted from https://www.marxists.org/reference/archive/ho-chi-minh/biography.htm

C. broke out

C. its efforts

B. finally they defeated

D. finally had defeated them

- A. then briefly taught at a private school in Phan Thiet 1.
 - B. then was briefly teaching at a private school in Phan Thiet
 - C. then he was taught a private school in Phan Thiet

D. then he was taught in Phan Thiet for a private school

- A. use the pseudonym Nguyen Ai Quoc B. using the pseudonym Nguyen Ai Quoc 2. D. to use the pseudonym Nguyen Ai Quoc
 - C. used the pseudonym Nguyen Ai Quoc
- A. was breaking out B. breaks out 3.
- A. finally defeating them 4.
 - C. finally was defeated them
- A. his efforts 5. B. our efforts
- 6. A. which Communist-led soldiers fought against the U.S
 - B. where Communist-led soldiers fought against the U.S
 - C. that is Communist-led soldiers fought against the U.S
 - D. where Communist-led soldiers fought for the U.S
- A. of independence for Viet Nam's struggle 7. C. Viet Nam's struggle and independence
- B. Viet Nam's independence to struggle
- D. of Viet Nam's struggle for independence

D. was broken out

D. your efforts

- 8. A. not only within Viet Nam but elsewhere well
 - B. not also within Viet Nam but only elsewhere
 - C. not only within Viet Nam but elsewhere as well
 - D. not only within Viet Nam but elsewhere also

Task 3. Read the passage and decide whether the following statements are true (T), false (F) or not given (NG).

Isaac Newton was born on January 4, 1643, in Woolsthorpe, Lincolnshire, England. As the son of a farmer who died three months before he was born, Newton spent most of his early years with his maternal grandmother after his mother remarried. His education was interrupted by a failed attempt to turn him into a farmer, and he attended the King's School in Grantham before enrolling at the University of Cambridge's Trinity College in 1661.

Newton studied a classical curriculum at Cambridge, but he became fascinated by the works of modern philosophers such as René Descartes, even devoting a set of notes to his outside readings he titled "Certain Philosophical Questions". When the Great Plague occurred in Cambridge in 1665, Newton returned home and began formulating his theories on calculus, light and colour, his farm-the setting for the supposed falling apple that inspired his work on gravity.

Newton returned to Cambridge in 1667 and was elected a minorfellow. He constructed the first reflecting telescope in 1668. Asked to give a demonstration of his telescope to the Royal Society of London in 1671, he was elected to the Royal Society the following year and published his notes on optics for his peers.

In 1687, he published his first work "Mathematical Principles of Natural Philosophy", which established the three laws of motion and the law of universal gravity. Then, Newton was elected to represent Cambridge in Parliament in 1689. In 1703, Newton took over as president of the Royal Society, and the following year he published his second major work, "Opticks". In 1705, he was knighted by Queen Anne of England.

Having never married, Newton spent his later years living with his niece at Cranbury Park near Winchester, England. He died in his sleep on March 31, 1727, and was buried in Westminster Abbey.

A giant even among the brilliant minds that drove the Scientific Revolution, Newton is remembered as a transformative scholar, inventor and writer.

Adapted from https://www.history.com/topics/inventions/isaac-newton

1. Newton's father passed away shortly before Newton was born.
2. Newton's early education was unaffected by his mother's remarriage.
3. Newton became a farmer after he attended the King's School in Grantham in 1661.
4. Newton took an interest in modern philosophy during his time at Cambridge.
5. Newton developed his theories on calculus, light and colour before the Great Plague's outbreak.
6. The falling apple at Newton's farm provided the inspiration for his work on gravity.
7. Newton was elected to the Royal Society in 1671 after presenting his telescope.
8. Newton's first work in 1687 was about three laws of motion and gravity.
9. Newton's second major work named "Opticks" was published in 1704.
10. Newton is considered as an inventor who drove the Scientific Revolution.

Task 4. Read the following passage and choose the correct answer to each of the following questions.

William Shakespeare was an English poet, playwright, and actor of the Renaissance era. It is believed he was born on April 23, 1564 Stratford-upon-Avon, located about 100 miles northwest of London. Shakespeare was the third child of John Shakespeare, a glove-maker and leather merchant, and Mary Arden, a local heiress to land.

He most likely attended the King's New School, in Stratford until he was 14 or 15 and did not continue to university. Shakespeare married Anne Hathaway on November 28, 1582, in Worcester, in Canterbury Province. He had three children, including one daughter and twins.

By 1592, there is evidence Shakespeare earned a living as an actor and a playwright in London and possibly had several plays produced. Shakespeare's most well-known poetry are his 154 sonnets, which were first published as a collection in 1609 and likely written as early as the 1590s.

In 1594, Shakespeare joined Lord Chamberlain's Men, the London acting company that he worked with for the duration of his career. Later called the King's Men, <u>it</u> was considered the most important troupe of its time and he became <u>central</u> to its success. Initially, he was an actor and eventually devoted more and more time to writing. Records show that Shakespeare, who was also a company shareholder, had works published and sold as popular literature.

By 1599, Shakespeare and several fellow actors built their own theatre on the south bank of the Thames River, which they called the Globe Theatre. *Julius Caesar* is thought to be the first production at the new open-air theatre.

From about 1590 to 1613, he wrote 37 plays revolving around three main themes: history, tragedy, and comedy. Many of Shakespeare's first plays were histories, for example, *Henry VI, Richard II,* and *Henry V.* Although Shakespeare wrote three tragedies, including *Romeo and Juliet,* before 1600, it wasn't until after the turn of the century that he truly explored the genre. Possibly the best known of these plays is *Hamlet,* which explores betrayal, and moral failure. Shakespeare wrote comedies throughout his career, including his first play *The Taming of the Shrew*.

Around 1603, Shakespeare is believed to have stopped acting in the King's Men productions, instead focusing on his playwriting work. He likely spent the last three years of his life in Stratford. Tradition holds that Shakespeare died of a brief illness on his 52^{nd} birthday, April 23, 1616, but some scholars believe this is a **myth**.

Adapted from https://www.biography.com/authors-writers/william-shakespeare 1. Which of the following can be the best title for the passage?

A. William Shake	espeare's Life Stories			
B. William Shake	B. William Shakespeare's Contributions to Poetry			
C. Biography of a	Famous English Poe	t		
D. William Shake	espeare's Career Achi	evements		
2. According to the passa	ige, what is true about	t Shakespeare's early lif	fe and education?	
A. Shakespeare w	as born in London on	n April 23,1564.		
B. Shakespeare's	mother worked as a g	glove-maker and leather	merchant.	
C. Shakespeare's	marriage to Anne Ha	thaway took place in W	orcester.	
D. Shakespeare co	ontinued university ec	ducation after attending	the King's New School.	
3. When were Shakespea	re's sonnets first publ	lished as a collection?		
A.1582	B.1592	C. 1594	D. 1609	
4. The word 'central' in				
A. fundamental	B. visionary	C. accessible	D. dedicated	
5. The word '<u>it</u>' in paragr	raph 4 refers to			
A. Chamberlain's	Men	B. the London ac	ting theatre	
C. Shakespeare's		D. King's Men		
e 1	•	· •	of the following EXCEPT	
	wright and actor in Lo	-		
	g for Lord Chamberla			
	s as early as the 1590	S		
1	air theatre by 1599			
7. According to paragrap		• • •	•	
A. Romeo and Ju	2	C. Hamlet	6	
8. The word ' myth' in pa				
A. truth	B. legend	C. account	D. statement	
9. Which of the following	-		-	
		e in the success of King		
	B. Not until the turn of the 16 th century did Shakespeare truly explore the tragedy genre.			
C. Shakespeare had a career shift from acting to writing due to health issues.				
-	ad a career shift from	acting to writing due to	health issues.	
D. Shakespeare for	ad a career shift from ocused on writing son	acting to writing due to nets more than writing	health issues.	
D. Shakespeare for 10. Which of the following	ad a career shift from ocused on writing son ng is NOT true accord	acting to writing due to nets more than writing ling to the passage?	health issues.	
D. Shakespeare fo 10. Which of the followin A. Shakespeare w	ad a career shift from ocused on writing son ng is NOT true accord yas an actor before he	acting to writing due to nets more than writing ling to the passage? became a playwright.	phealth issues. plays.	
D. Shakespeare fo 10. Which of the followin A. Shakespeare w B. Shakespeare co	ad a career shift from ocused on writing son ng is NOT true accord yas an actor before he oncentrated on acting	acting to writing due to nets more than writing ling to the passage?	o health issues. plays. Ford in his later years.	

D. Shakespeare and his colleagues constructed the Global Theatre in 1599.

V. WRITING

Task 1. Complete each sentence using the given words/phrases, using past simple tense or past continuous tense.

1. General Vo Nguyen Giap / join / Communist Party / Viet Nam / 1927.

2. Kim Dong / bravely / sacrifice / while / he / do / duty.

3. While / our teacher / tell / about / the life story / the national hero, / we / listen / attentively.

 $\label{eq:2.1} \ensuremath{\text{4. Napoleon I, / who / be / French military general, / play / key role / the French Revolution.}$

5. While / Bill Gates / study / at / high school, / he / start / learn / to program.

1. a. In 1877, he created the phonograph while he was doing experiments with the telephone repeater.

b. His determination and innovative spirit made him one of the most famous figures in history.

c. Thomas Edison, a brilliant inventor, was born in 1847 in Ohio, USA. His childhood was marked by curiosity, and at a young age, he developed a keen interest in science.

d. In 1879, he successfully created the first practical electric light bulb, revolutionising the way people lived.

e. Thomas Edison passed away on October 18,1931.

f. Edison's education was informal, but his passion for learning and experimentation led him to numerous inventions.

Your answer:

2. a. That was a great film because the storyline was magical, the characters were so lovable, and the animation was wonderful.

b. I'm so pleased to hear that you enjoyed our delightful movie night, and I'm looking forward to our next one.

c. Let's definitely do this again sometime soon - maybe with another Disney classic or any movie you have in mind.

d. Best regards,

e. I hope this email finds you well. I just wanted to say a huge thank you for suggesting that amazing Walt Disney film for our movie night!

f. Hi Minh,

g. I was on top of the world every moment, and it brought back some beautiful childhood memories.

Your answer: _____

Task 3. Write a biography (180-200 words) of a famous person.

- * Early life and education
- * Marriage and family
- * Achievements/ Contributions
- * Heath issues

You can use the following ideas to write about Bill Gates if you wish

I. Early Life and Education

- born on October 28,1955, in Seattle, Washington.

- showed early interest in computers; programmed his first software at 13.
- attended Harvard University in 1973 with an initial interest in law.
- dropped out in 1975 to focus on Microsoft.

II. Marriage and Family

- married Melinda French in 1994.
- father to three children.

- co-founded the Bill and Melinda Gates Foundation in 2000, focusing on global health, education, and poverty eradication.

III. Achievements/ Contributions

- co-founded Microsoft in 1975, significantly impacting the personal computer revolution.
- developed the Windows operating system.
- played a key role in the growth of the personal computer industry.
- became one of the wealthiest individuals globally, becoming a self-made millionaire at 26.

VI. LISTENING

Task 1. Listen to a talk about Alfred Nobel's biography and fill in each blank with ONE suitable word. You can listen to the recording TWICE.

Biography	Descriptions		
Early life and	- born in Stockholm, (1)	on October 21 st , 1833	
education	- the third of the eight children of his parents		
	- loved Chemistry and languages		
	- (2) in English, German, French and Russian		
	- studied under the (3) Nikola	ai Zinin and went to Paris in 1850	
	- went to the United States at the age of 18 to (4) his		
	knowledge on Chemistry		
	- interested in studying explosives and doing experin	ments with nitroglycerin	
Achievements	- found dynamite, which was safer than than nitrogly	ycerin and was patented in (5)	
	- developed Gelignite which was even more powerful than dynamite in 1876		
	- laid the (6) for the Nobe	el Prize in 1895	
Marriage and	- met Sophie Hesse in 1876 and developed a (7)	with her	
Family	- never married or had children		
Death	- died at San Remo Italy on December 10 th ,1896 at	the age of (8)	

Task 2. Listen to a talk about Marie Curie's biography and choose the correct answer to each of the following questions. You can listen to the recording TWICE.

1.	When did Marie Cur	ie start attending the bo	arding school of J. Sik	osra?
	A. in 1867	B. in 1877	C. in 1876	D. in 1883
2.	Marie Curie moved t	o France because	·	
	A. she attended	a gymnasium for girls.		
	B. she started he	er practical scientific tra	aining.	
	C. she pursued of	education at the Sorbon	ne University.	
	D. she wanted to	o get a PhD's degree in	Chemistry.	
3.	Which element was o	discovered by Marie Cu	rie?	
	A. X-ray	B. Uranium	C. Noelium	D. Polonium
4.	What is not mentioned	ed as an achievement of	Marie Curie?	
	A. She received	a master's degree in Pl	nysics in 1893.	
	B. She discover	ed two new elements fo	or the periodic table.	
		first woman to be award	1	
		ncer and treated injurie	s for soldiers during W	orld War I.
5.	What is true about M			
		youngest of the nine ch	-	
	B. She met Pier	re Curie in 1894 and the	ey married one year lat	er.

- C. She won two Nobel Prizes in Physics in 1903 and in 1911.
- D. She named one of the elements discovered radium after her homeland.

VII. SPEAKING

Task 1. Answer the following questions.

1. Who is the historical figure/ famous person you admire? Why?

2. Which benefits do you get when reading biographies of famous people?

Task 2. Tell a life story of General Vo Nguyen Giap in about 2 minutes.

- Early life and education
- Marriage and family
- Achievements/ Contributions

pronunciation in each of the following questions.

- Heath issues

Question 1: A. dedicated Question 2: A. devote	B. anim <u>a</u> tion B. bl <u>o</u> ckbuster	C. s <u>a</u> les C. diagn <u>o</u> se	D. gener <u>a</u> l D. p <u>o</u> st		
Mark the letter A, B, C or D to indicate the word that differs from the other three in the position of primary stress in each of the following questions.					
Ouestion 3: A childhood	B resign	C expand	D defeat		

Question 3: A. childhood	B. resign	C. expand	D. defeat
Question 4: A. ambitious	B. achievement	C. impressive	D. enemy

Mark the letter A, B, C or D to indicate the correct answer to each of the following questions. Question 5: The phonograph _____ by Thomas Edison while he _____ on the telephone repeater. A. invented - worked B. was invented - was working C. was invented - worked D. was inventing - was working Question 6: Ernest Hemingway, who was a well-known American novelist, ______ the Nobel Prize for Literature in 1954. C. won D. has won A. winning B. was winning **Question 7:** It is believed that Beethoven in Vienna at the age of 56 after suffering from liver disease. A. passed away B. carried out C. went away D. dropped out **Question 8:** Those soldiers survived and returned home from the war, _____? C. had they D. weren't they A. did they B. didn't they Question 9: Alexander Hamilton, to shaping American financial system, had a difficult childhood. B. who contributes C. contributed A. who was contributing D. contributing

Read the following advertisement/ announcement and mark the tetter A, B, C, or D to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 10 to 15.

TALK SHOW ON VIETNAMESE NATIONAL HERO

Join us for an (10) talk show dedicated to the remarkable life of a Vietnamese national hero from the war era. Here are the details:

The Speaker: A well-known Historian and Expert on Viet Nam's War Heroes

Time: February 10, 2023 (please arrive 15 minutes early)

Location: Main hall of University of Economics

Main Content of the Talk Show:

- Introduction to the historical background of the Viet Nam War

- Personal (11) of the hero's experiences
- Heroic acts and contributions (12) _____ the nation's struggle

- The hero's impact on Vietnamese history

Don't miss this opportunity to learn about the extraordinary life of a Vietnamese national hero. Admission is free, but you must register in advance, visit our website or contact email:

openyourmind@gmail.com for registration details. See you there!

Question 10: A. inspirationally	B. inspiring	C. inspiration	D. inspire
Question 11: A. accounts	B. attacks	C. rules	D. posts
Question 12: A. on	B. for	C. with	D. to

VIETNAMESE FAMOUS FIGURES EXHIBITION

Join us for an enlightening exhibition celebrating (13) lives of renowned Vietnamese figures! Time: April, 20th

Location: National Museum

• Attending the exhibition, you (14) ______ do a variety of activities as follows:

- Discover the extraordinary contributions of influential personalities from Viet Nam.
- Immerse yourself in interactive exhibits showcasing their life stories and achievements.
- Admire artworks inspired by their legacies, (15) by local artists.
- Share your thoughts and learn from fellow attendees in engaging discussions.

• Grasp this unique opportunity to connect with Viet Nam's rich history and be inspired by the stories of remarkable individuals. Admission is free so bring your friends, family, and curiosity. See you there! Question 13: A an $B(\alpha)$ (no article) C the D of

Question 13: A

Question 13: A. an	B. Ø (no article)	C. the	D. a
Question 14: A. need	B. can	C. must	D. might
Question 15: A. creating	B. was creating	C. was created	D. created

Mark the letter A, B, C, or D to indicate the correct arrangement of the sentences to make a meaningful paragraph/letter in each of the following questions.

Question 16:

a. Moreover, we discover their significant contributions or achievements, seeing how they impacted the world.

b. Secondly, exploring their marriages and families gives us information about their personal lives and the support systems they had.

c. Biographies of famous people teach us many things.

d. Finally, learning about their health issues helps us understand the challenges they faced.

e. First, we learn about their early life and education, understanding how their childhood shaped their future

A. e-b-a-d-c B. c-e-b-a-d C. e-b-c-a-d D. c-e-b-d-a

Question 17:

a. I hope you find Kim Dong's biography as inspiring as I did and hope to hear from you soon. b. Hi Anna,

c. He was a remarkable figure in Vietnamese history, known for his bravery and dedication to the country.

d. I hope this email finds you well. Today, I want to share with you the inspiring story of a Vietnamese hero, Kim Dong, whose real name is Nong Van Den.

e. At a young age, Kim Dong actively participated in the resistance war against the French. He died at the age of 14 while he was doing his duty.

f. Born in 1929 in Na Ma village, Truong Ha commune, Ha Quang district, Cao Bang province, A Kim Dong grew up during the French colonial period.

g. Best regards,

A. b-c-d-f-e-a-g B. b-d-c-e-f-a-g C. b-d-c-f-e-a-g D. b-d-c-a-f-e-g

Read the following passage and mark the letter A, B, C, or D to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 18 to 23.

Vo Thi Sau was born in Ba Ria- Vung Tau province in 1933. She was just a schoolgirl (18)

in revolutionary activities. When Ho Chi Minh declared independence against the French in 1945, she was only 12 years old. A few years later, she joined the Viet Minh and became a guerrilla fighter.

At the age of 14 while in a busy market, she threw a grenade at a group of French soldiers. She managed to kill one officer and (19) . She was able to escape unnoticed. At 16, she planned another grenade attack, however, the grenade failed to explode and (20) . She was then shipped off to three different prisons, the final being Con Son prison on the Con Dao archipelago. She was executed by firing squad in 1952 when she was only 19-years-old. It's said she refused to be blindfolded and stared into the eyes of the soldiers while singing (21)

Today, she is considered a national hero and a symbol of the revolutionary spirit. Her grave is frequently visited by Vietnamese citizens, especially at night, to honour (22) . (23) Adapted from https://www.atlasobscura.com/places/grave-of-vo-th-sau

	Adupted from https	.// www.unusooscuru.com/piuc
Question 18:	A. when she became involved	B. becoming involved
	C. when became involved	D. to become involved
Question 19:	A. injured several others	B. injure several others
	C. injuring several others	D. to injured several oth
Question 20:	A. she arrested the French authorities	

- B. the French authorities was arrested
- C. was arrested by the French authorities
- D. she was arrested by the French authorities
- Question 21: A. until she was killed
 - C. until was she skilled

B. not until she was skilled

injured several others

D. not until she killed

Question 22:A. their memoryB. its memoryC. her memoryD. their memoryQuestion 23:A. Many streets, parks, and schools have names after her across Viet Nam.

B. Many streets, parks, and schools are named after her across Viet Nam.

C. She named after many streets, parks, and schools across Viet Nam.

D. She is named after by many streets, parks, and schools across Viet Nam.

Read the following passage and mark the letter A, B, C, or D to indicate the correct option that best fits each of the numbered blanks from 24 to 28.

Alexander Graham Bell was a Scottish-born scientist and inventor (24) _____ was best known for inventing the first working telephone.

Bell was born in Edinburgh, Scotland, on March 3, 1847. During his youth, Bell was strongly (25)

by his family and his environment. Bell's hometown of Edinburgh, Scotland, was known as the "Athens of the North" for its rich culture of arts and science.

By age 16, Alexander had joined his father in his work with the deaf. In 1870, the family settled in Brantford, Ontario, Canada. There, Alexander set up a workshop to continue his study of the human voice. On July 11, 1877, Bell married Mabie Hubbard who had been deaf (26) ______ her early childhood years.

On March 10, 1876, after (27) _____ years of work, Bell perfected his most well-known invention, the telephone, and made his first telephone call. The Bell Telephone Company was organised on July 9, 1877. In 1880, Bell established the Volta Laboratory in Washington, D.C., an experimental facility devoted to (28) _____ discovery.

Throughout his life, Bell continued his family's work with the deaf. Bell died peacefully on August 2, 1922, at his home in Baddeckon Cape Breton Island, Nova Scotia, Canada.

Adapted from https://www.biography.com/inventors/alexander-graham-bell

1	<i>v</i> 1		ē
Question 24: A. whom	B. which	C. who	D. when
Question 25: A. admired	B. influenced	C. devoted	D. confused
Question 26: A. since	B. because	C. until	D. despite
Question 27: A. little	B. much	C. many	D. lot of
Question 28: A. scientifically	B. science	C. scientist	D. scientific

Read the following passage and mark the letter A, B, Cor D to indicate the correct answer to each of the following questions from 29 to 33.

Born on January 27, 1756, in Salzburg, Austria, Wolfgang Amadeus Mozart was the solesurviving son of Leopold and Maria Pertl Mozart. Leopold was a successful composer, violinist, and assistant concertmaster at the Salzburg court. Wolfgang's mother, Anna Maria Pertl, was born to a middle class family of local community leaders. His only sister was Maria Anna (nicknamed "Nannerl"). With their father's encouragement and guidance, they both were introduced to music at an early age. Leopold started Nannerl on keyboard when she was seven, as three-year-old Wolfgang looked on. Mimicking her playing, Wolfgang quickly began to show a strong understanding of chords, tonality, and tempo. Soon, he was being tutored by his father, too.

Leopold was a devoted teacher to both his children. He made the lessons fun, but also insisted on a strong work ethic and perfection. Fortunately, both children excelled well in these areas. Recognizing their special talents, Leopold devoted much of his time to their education in music as well as other subjects. Wolfgang soon showed signs of excelling beyond his father's teachings with an early composition at age five and demonstrating outstanding ability on the violin. Apart from this instrument, he would soon go on to play **others** such as the piano, organ and viola.

In 1762, Mozart's father took Nannerl, now age eleven, and Wolfgang, age six, to the courts of Paris, London, The Hague, and Zurich performing. Mozart met a number of **accomplished** musicians and became familiar with their works. Particularly important was his meeting with Johann Christian Bach (Johann Sebastian Bach's youngest son) in London who had a strong influence on Mozart.

Adapted from https://www.biography.com/musicians/wolfgang-mozart

Question 29: Which of the following can be the best title for the passage?

A. Wolfgang Mozart's Early Life

B. The Mozart Family's Music Tour

C. The Influence of Johann Christian Bach on Mozart

D. Leopold and Maria Pertl Mozart's Success

Question 30: which of the following is stated in paragraph 1?

A. Nannerl, Wolfgang's sister, was introduced to the keyboard at the age of seven.

B. Wolfgang Mozart was the sole-surviving child of Leopold and Maria Peril Mozart.

C. Wolfgang's mother was born to an upper class family of local community leaders.

D. Leopold Mozart started teaching Nannerl and Wolfgang music when they were teenagers.

Question 31: The word "<u>others</u>" in paragraph 2 refers to

A. signs B. teachings C. compositions D. instruments Question 32: The word "accomplished" in paragraph 3 is closest in meaning to

A. dedicated B. incapable C. talented D. ambitious

Question 33: which of the following is NOT true in the passage?

A. Leopold Mozart had a relaxing approach to music lessons, requiring less work ethic.

B. Wolfgang Mozart is capable of playing different kinds of music instruments.

C. Leopold dedicated much time to teaching his children music and other subjects.

D. Wolfgang Mozart's meeting with Johann Christian had a significant impact on him.

Read the following passage and mark the letter A, B, C or D to indicate the correct answer to each of the following questions from 34 to 40.

Nguyen Du is a celebrated Vietnamese poet who wrote in *Chữ Nôm*, the ancient writing script of Viet Nam. His poetry is celebrated for the directness of its language and of its metaphors. Despite a number of Vietnamese poets pre-dated him, Nguyen Du is considered by many Vietnamese to be the founding-figure of Vietnamese literature. His epic poem Truyen Kieu (The Tale of Kieu), relating the brief and tragic life of a Vietnamese girl, is considered as a **masterpiece**.

Nguyen Du was born in 1765 in Tien Dien village, Nghi Xuan district, NgheTinh province, Viet Nam. By the age of 13, Nguyen had lost both of his parents, and for most of his teenage years he lived with his brother or with his brother-in-law.

At the age of 19, Nguyen passed the provincial examination. After that, he was **appointed** to the position of a military advisor in the Trinh army. After the Trinh Lords were defeated in 1786 by Nguyen Hue, Nguyen Du refused to serve in the new administration. He was arrested and held for some time before he moved back to his native village in the northern part of the country.

Later, when yet another warlord, Nguyen Anh, ruled Viet Nam in 1802, Nguyen Du agreed to serve in his administration. At first, he was given his old post of military advisor but after a decade, he was promoted to an ambassador to China in 1813.

While in China, he discovered and translated the Ming dynasty era tale "Kim Van Kieu" that would become the basis for the Tale of Kieu. He was later appointed to two more missions to Beijing, but before he could depart for the last <u>one</u>, he died of a long illness for which he refused treatment in 1820.

Nguyen Du's father worked as a minister for the Lê dynasty, and his family did well during this time. However, Nguyen Du spent much of his life feeling guilty because he worked for a new ruler who took over, and he thought this was a betrayal of the true leaders of Viet Nam. He believed this brought dishonour to him and his family.

Adapted from https://www.newworldencyclopedia.org/entry/Nguy%E1%BB%85n_Du **Question 34:** Which of the following can be the best title for the passage?

A. Nguyen Du: Life and Career

B. The Tale of Kieu: A Masterpiece in Vietnamese Literature

C. Vietnamese Warlords and Their Rule

D. The Life Challenges of Nguyen Du

Question 35: The word "masterpiece" in paragraph 1 is closest in meaning to _____

A. genius B. neglect C. account D. treasure

Question 36: Which of the following is stated in paragraph 3 about Nguyen Du? A. He refused to hold the position of an ambassador to China in 1813.

B. He worked as military advisor under Nguyen Anh's rule in 1802.

C. He translated the tale "Kim Van Kieu" and wrote the Tale of Kieu in 1813.

D. He died of an illness after completing two more missions to Beijing in 1820.

Question 37: The word "appointed" in paragraph 3 is closest in meaning to _____

A. resigned B. devoted C. selected D. defeated **Question 38:** The word **"one"** in paragraph 4 refers to .

A. post B. mission C. tale D. ambassador **Question 39:** Which of the following is NOT true according to the passage?

A. Nguyen Du's father was a military advisor in the Trinh army.

B. Nguyen Du disagreed to serve in Nguyen Hue's administration.

C. Nguyen Du passed the provincial examination in 1784.

D. Nguyen Du died of a long illness in spite of medical treatment.

Question 40: Which of the following can be inferred from the passage?

A. He considered himself the founding figure of Vietnamese literature.

B. He did not face any hardships after losing his parents at a young age.

C. Nguyen Du felt guilty for serving who he perceived to be a wrong ruler.

D. Nguyen Du played the same role in Trinh Army and under Nguyen Hue's rule.